**Mẫu số 03: Báo cáo kết quả thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng làm cơ sở phê duyệt tổng mức đầu tư**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| (Số hiệu văn bản)V/v: Báo cáo kết quả thẩm định tổng mức đầu tư ………. | ..., ngày... tháng... năm |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

Dự án:.....................................................................................................

Địa điểm:................................................................................................

***Kính gửi: (Tên người quyết định đầu tư)***

Thực hiện nhiệm vụ của (tên cơ quan chuyên môn thuộc người quyết định đầu tư) về việc thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng (tên dự án). Sau khi nghiên cứu hồ sơ, (tên đơn vị thẩm định) có ý kiến như sau:

**1. Khái quát về dự án**

- Tên dự án, công trình; địa điểm xây dựng, quy mô, thời gian thực hiện,... công trình;

- Chủ đầu tư; các đơn vị tư vấn khảo sát, lập dự án, thẩm tra tổng mức đầu tư (nếu có), thẩm định tổng mức đầu tư...;

- Nguồn vốn đầu tư, giá trị dự kiến tổng mức đầu tư;

- Quá trình thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

**2. Các cơ sở pháp lý và tài liệu sử dụng trong thẩm định**

- Pháp luật về xây dựng ([Luật Xây dựng](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Luat-Xay-dung-2014-238644.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Các Thông tư hướng dẫn Nghị định);

- Pháp luật về đầu tư công (đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công);

- Pháp luật về PPP (đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư);

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan;

- Quyết định phê duyệt chủ trương dự án;

- Hồ sơ dự án (bao gồm thuyết minh BCNCKT, chi tiết tính toán tổng mức đầu tư, thuyết minh thiết kế cơ sở, thiết kế cơ sở);

- Kết quả thẩm tra dự án (nếu có);

- Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở;

- Thông báo ý kiến thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng (trường hợp cơ quan chuyên môn theo phân cấp tham gia thẩm định);

- Hồ sơ tài liệu và các văn bản pháp lý của dự án;

- Các hồ sơ, tài liệu khác liên quan đến dự án; sử dụng trong quá trình thẩm định.

**3. Nội dung thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng1****[[4]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-11-2021-TT-BXD-huong-dan-noi-dung-xac-dinh-va-quan-ly-chi-phi-dau-tu-xay-dung-427310.aspx?anchor=dieu_4" \l "_ftn5" \o ")**

- Kiểm tra sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng;

- Kiểm tra, soát xét hồ sơ trình thẩm định tổng mức đầu tư và các hồ sơ hoàn thiện, giải trình, bổ sung theo ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có) và ý kiến của Tư vấn thẩm tra tổng mức đầu tư (nếu có);

- Kiểm tra sự đầy đủ, phù hợp của việc xác định khối lượng hoặc quy mô, công suất, năng lực phục vụ tính toán trong tổng mức đầu tư xây dựng so với thiết kế cơ sở của dự án;

- Xem xét, quyết định việc vận dụng, áp dụng định mức xây dựng, giá xây dựng và các công cụ cần thiết khác theo quy định, hướng dẫn của nhà nước để tính toán và xác định các chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng đảm bảo sự hợp lý, phù hợp của nội dung, thành phần chi phí với quy định, với kế hoạch thực hiện dự án, biện pháp thi công xây dựng định hướng, mặt bằng giá xây dựng và yêu cầu của dự án.

**4. Giải trình các ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (*trong trường hợp có cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp tham gia thẩm định*)**

- Các nội dung tiếp thu theo ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng;

- Các nội dung không tiếp thu theo ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; giải trình lý do;

- Các ý kiến khác có liên quan.

**5. Kết quả thẩm định**

Dựa vào các căn cứ và nội dung thẩm định nêu trên thì giá trị tổng mức đầu tư xây dựng (tên dự án) sau thẩm định như sau:

*Đơn vị tính:...*

| **STT** | **Nội dung chi phí** | **Giá trị sơ bộ TMĐT** | **Giá trị trình thẩm định/ giá trị sau thẩm tra** | **Giá trị thẩm định** | **Tăng, giảm****(+/-)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| [1] | [2] | [3] | [4] | [5] | [6] |
| 1 | Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư |  |  |  |  |
| 2 | Chi phí xây dựng |  |  |  |  |
| 3 | Chi phí thiết bị |  |  |  |  |
| 4 | Chi phí quản lý dự án |  |  |  |  |
| 5 | Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng |  |  |  |  |
| 6 | Chi phí khác |  |  |  |  |
| 7 | Chi phí dự phòng |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**6. Nguyên nhân tăng, giảm và đánh giá việc bảo đảm hiệu quả đầu tư của dự án:**

6.1 Nêu và phân tích nguyên nhân tăng, giảm đối với những nội dung chi phí tăng, giảm chủ yếu.

6.2 Đánh giá việc bảo đảm hiệu quả đầu tư của dự án theo các chỉ tiêu trên cơ sở giá trị tổng mức đầu tư xây dựng được thẩm định (nếu có).

**7. Kết luận và kiến nghị**

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI THẨM ĐỊNH***(Ký, họ tên)* | **NGƯỜI CHỦ TRÌ***(Ký, họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH***(Ký tên, đóng dấu)* |